

Số: /SGDDĐT-GDMN
V/v hướng dẫn tuyển sinh đối với
giáo dục mầm non năm học 2026-2027

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Các cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi”;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”;

Căn cứ Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 21/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt Đề án “ Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn công tác tuyển sinh đối với giáo dục mầm non năm học 2026 -2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 18/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nhằm thực hiện chủ trương đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, bình đẳng cho học sinh, đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Tổ chức tuyển sinh trẻ em mầm non đúng quy định; bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan, công khai và thuận lợi cho trẻ em, cha mẹ trẻ em.

- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và ứng dụng dữ liệu dân cư trong tuyển sinh.

- Duy trì và phát triển kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Phấn đấu huy động: Ít nhất 50% trẻ độ tuổi nhà trẻ, 98% trẻ độ tuổi mẫu giáo đi học; ít nhất 80% trẻ khuyết tật thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, đủ sức khỏe, tâm thế sẵn sàng vào lớp 1.

2. Yêu cầu

- Điều tra chính xác số trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn; thực hiện phân tuyến tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đơn vị.
- Bảo đảm quyền học tập của trẻ em, đặc biệt đối với trẻ em thuộc diện chính sách, trẻ em khuyết tật và trẻ em vùng khó khăn.
- Tuyệt đối không vận động quyền góp hoặc thu các khoản ngoài quy định trong quá trình tuyển sinh. Bảo mật thông tin dữ liệu cá nhân theo pháp luật.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

Các trường mầm non chuẩn bị các nguồn lực, xây dựng kế hoạch tuyển sinh của đơn vị, cụ thể:

1. Phối hợp với chính quyền địa phương điều tra số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn.
2. Căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường mầm non chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 trình UBND các xã, phường phê duyệt. Kế hoạch tuyển sinh đảm bảo các nội dung sau:

- Số dân số trong độ tuổi;
- Chỉ tiêu tuyển sinh;
- Đối tượng tuyển sinh;
- Quy định về số học sinh/lớp, số lớp của từng trường;
- Hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh;
- Yêu cầu các trường chuẩn bị đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh nghiêm túc theo đúng quy định, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo theo quy định;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

III. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh phải phù hợp: quy mô trường lớp; diện tích phòng học; điều kiện cơ sở vật chất; số lượng giáo viên; tỷ lệ trẻ/lớp theo quy định hiện hành.

* Lưu ý:

- Tuyển sinh 100% trẻ em mẫu giáo trên địa bàn.
- Tuyển sinh trẻ em trong độ tuổi trẻ nhà trẻ đảm bảo đạt tối thiểu chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Ưu tiên tuyển sinh trẻ em ở khu vực khó khăn và đặc biệt khó khăn vào học tại các trường, điểm trường mầm non công lập; tạo điều kiện phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập ở nơi thuận lợi; hạn chế tối đa việc học trái tuyến để tránh tình trạng số trẻ/nhóm, lớp vượt quá định mức theo quy định.

- Trường hợp tuyển chưa đủ chỉ tiêu được giao, các trường có thể tuyển thêm trẻ em thuộc các xã, phường khác khi nhân dân có nhu cầu và xét thấy hợp lý. Trường hợp vượt chỉ tiêu kế hoạch, Hiệu trưởng báo cáo UBND xã, phường xem xét, phê duyệt bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh (nếu có).

2. Đối tượng

- Trẻ em từ 03 tháng tuổi đến dưới 6 tuổi, kể cả trẻ khuyết tật hòa nhập có nơi cư trú trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường.
- Trẻ em khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 03 tuổi.

3. Địa bàn tuyển sinh

- Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện tuyển sinh theo địa bàn do UBND xã, phường quy định.
- Hạn chế tối đa tuyển sinh trái tuyến nhằm bảo đảm cân đối quy mô trường lớp.
- Việc tiếp nhận trẻ ngoài địa bàn phải được xem xét trên cơ sở: Khả năng đáp ứng của nhà trường; số lượng trẻ thuộc địa bàn đã được tiếp nhận; điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

4. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ gồm:

1. Đơn xin nhập học theo mẫu quy định (*kèm theo mẫu Phụ lục 01*);
2. Thông tin mã định danh cá nhân của trẻ hoặc giấy tờ hợp pháp chứng minh nơi cư trú (nếu cần);
4. Giấy xác nhận khuyết tật đối với trẻ khuyết tật (nếu có);
5. Hồ sơ minh chứng đối tượng ưu tiên (nếu có).

*** Lưu ý:**

- Cha mẹ hoặc người giám hộ tự kê khai đầy đủ, chính xác thông tin trong hồ sơ tuyển sinh.
- Nhà trường có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu thông tin cư trú trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư hoặc hồ sơ hợp lệ của trẻ.
- Không yêu cầu cha mẹ trẻ nộp thêm giấy tờ ngoài quy định.

5. Thời gian tuyển sinh

- Các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo công khai trước khi tổ chức tuyển sinh.
- Thời gian tuyển sinh được thực hiện trong năm học. Tuyển sinh đợt 1 đầu năm học 2026-2027 hoàn thành chậm nhất trước ngày 15/8/2026.

6. Hình thức tuyển sinh

- Hồ sơ đăng ký tuyển sinh được nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.
- Thực hiện tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng Giáo dục mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo

- Quản lý, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện công tác tuyển sinh đối với giáo dục mầm non tại các địa phương.
- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện tuyển sinh; xử lý hoặc đề nghị xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tổng hợp tình hình tuyển sinh toàn tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ GDĐT theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non trên cổng thông tin điện tử của địa phương để cha mẹ trẻ biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho trẻ em tại các trường trên địa bàn.

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh của các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn; hướng dẫn các trường mầm non trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT; chỉ đạo các trường mầm non đảm bảo các điều kiện thuận lợi phục vụ công tác tuyển sinh và sẵn sàng cho năm học mới.

- Chỉ đạo Công an trên địa bàn chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; rà soát trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, trên địa bàn quản lý và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú.

- Quy định địa bàn tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

- Chỉ đạo công tác điều tra số lượng trẻ trong độ tuổi.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuyển sinh; kịp thời chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác tuyển sinh ở địa phương quản lý.

- Chỉ đạo bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ phục vụ tuyển sinh và tổ chức năm học mới.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả tuyển sinh gửi Sở GDĐT theo quy định.

3. Các cơ sở giáo dục mầm non

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh cụ thể, phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị, trình Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt. Thông báo, niêm yết công khai kế hoạch tuyển sinh của đơn vị trên các phương tiện thông tin truyền thông.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh của nhà trường để tổ chức thực hiện tuyển sinh. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn, Thư ký và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào danh sách trẻ trong độ tuổi trên địa bàn, thông báo cho cha mẹ trẻ kế hoạch tuyển sinh của trường; tổ chức vận động cha mẹ trẻ đưa trẻ đến trường và tổ chức xét tuyển; lập biên bản xét tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh (kèm theo mẫu Phụ lục 2).

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong điều tra số lượng trẻ trong độ tuổi và huy động trẻ đến trường.

- Cập nhật đầy đủ dữ liệu tuyển sinh lên hệ thống phần mềm quản lý.

- Không vận động, quỳn góp hoặc thu các khoản ngoài quy định trong quá trình tuyển sinh.

- Kết thúc tuyển sinh đầu năm học, cập nhật thông tin dữ liệu 100% trẻ em của nhà trường trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Bảo mật thông tin cá nhân của

trẻ dự tuyển năm học 2026-2027 và thông tin các trẻ khác của nhà trường theo đúng quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra nội bộ và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, LƯU TRỮ

- Các cơ sở giáo dục mầm non báo cáo kết quả tuyển sinh về UBND xã, phường theo quy định.

- UBND các xã, phường tổng hợp báo cáo kết quả tuyển sinh (*kèm theo biểu mẫu Phụ lục 03*) gửi Sở GDĐT (qua phòng Giáo dục mầm non) trước ngày 25/8/2026.

- Hồ sơ tuyển sinh được lưu trữ theo đúng quy định của pháp luật về lưu trữ và quản lý hồ sơ ngành Giáo dục.

- Các đơn vị chịu trách nhiệm bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và bảo mật thông tin hồ sơ tuyển sinh.

Trên đây là hướng dẫn công tác tuyển sinh đối với giáo dục mầm non năm học 2026-2027. Sở GDĐT đề nghị UBND các xã, phường quan tâm chỉ đạo; yêu cầu các trường mầm non nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc (nếu có) đề nghị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục mầm non) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Phòng Văn hoá – Xã hội các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDMN (Giang).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Thị Thu Hiền

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN VÀO HỌC MẦM NON
Năm học 2026-2027

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Mầm non

1. Họ và tên mẹ/người giám hộ của học sinh:

- Sinh năm: Dân tộc: Nghề nghiệp:

- Nơi công tác:

- Số điện thoại liên hệ:

- Địa chỉ thường trú:

2. Họ và tên bố: Sinh năm: Dân tộc:

- Nghề nghiệp:

- Nơi công tác:

- Số điện thoại liên hệ:

- Địa chỉ thường trú:

3. Họ và tên học sinh (trẻ): Nam (Nữ):

- Sinh ngày: Dân tộc:

- Nơi sinh:

- Đối tượng chính sách:; Học sinh khuyết tật:

- Nơi thường trú:

- Nơi ở hiện tại:

- Số định danh cá nhân của học sinh (trẻ):

- Là con thứ: Cân nặng: kg. Chiều cao: cm.

- Tình trạng sức khỏe trẻ:.....

- Tiền sử dị ứng:.....

- Nhu cầu bán trú:.....

- Nơi học (chăm sóc) trước khi xin vào trường:

Gia đình chúng tôi có nguyện vọng xin cho con vào học tại Trường Mầm non và xin cam kết phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và bảo đảm đưa, đón trẻ đúng quy định.

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin khai trong đơn này là đúng sự thật và cam kết chấp hành đầy đủ mọi quy định của ngành và của nhà trường.

....., ngày tháng năm 2026

Người viết

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hướng dẫn ghi đơn xin học phần thông tin học sinh

- Họ tên học sinh: viết đầy đủ Họ, đệm, tên bằng chữ *IN HOA*.
- Nơi sinh: Chỉ ghi tỉnh/thành phố.
- Đối tượng chính sách: Hộ nghèo/GĐ liệt sĩ/GĐ có công với cách mạng/GĐ có người lão thành cách mạng/GĐ tham gia kháng chiến.... (*Bỏ trống nếu không thuộc diện chính sách*).
- Học sinh khuyết tật: KT nhìn/KT vận động/KT nghe/... (*Bỏ trống nếu không thuộc đối tượng khuyết tật*).
- Nơi thường trú: Là nơi học sinh sống ổn định, lâu dài và đã được đăng ký thường trú.
- Nơi ở hiện tại: Là nơi thường trú hoặc tạm trú mà học sinh thường xuyên sinh sống.
- Số định danh cá nhân của học sinh: Gồm 12 số do cơ quan Công an cấp.

2.2. Mẫu giáo:

Độ tuổi	Tổng số trẻ trong độ tuổi	Chỉ tiêu tuyển sinh	Trúng tuyển tại trường									Giới tính	
			Tổng số	Số lớp	Trẻ khuyết tật trên địa bàn	Số trẻ trên địa bàn	Số trẻ trái tuyển	Tỷ lệ huy động (%)	Trẻ em vùng ĐBKK	Trẻ em vùng KK	Dân tộc thiểu số	Nam	Nữ
3 - 4 tuổi													
4 - 5 tuổi													
5 - 6 tuổi													
Tổng													

2.3. Số trẻ trên địa bàn không đủ điều kiện tiếp nhận (nếu có)

- Số trẻ:

- Nguyên nhân:

3. Dự kiến số nhóm, lớp năm học

- Tổng số nhóm, lớp:

Trong đó: Nhà trẻ: nhóm; Số nhóm trẻ ghép:

Mẫu giáo:lớp; Số lớp mẫu giáo ghép:

Số lớp mẫu giáo 5 tuổi:

Số lớp ghép nhà trẻ và mẫu giáo:

4. Danh sách trẻ tuyển sinh năm học*(Có danh sách kèm theo)*

Biên bản kết thúc hội giờ phút, ngày/...../20.... và đã được các thành viên của hội đồng nhất trí thông qua./.

....., ngày tháng ... năm 2026

Thư ký

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH*(Ký tên, đóng dấu)***Các thành viên Hội đồng tuyển sinh***(Ký và ghi rõ họ tên)*

